TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐCNKQHGT - HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 22 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 34, Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Hòa giải viên về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 52/2021/TLHGST- HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021 của các đương sự:

Nguyên đơn:* Bà **Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1982

Bị đơn:* Ông **Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1985

Cùng địa chỉ: Tổ 33, phường A, quận S, thành phố Đ.

*******Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**:*** **Ngân hàng Chính sách Xã hội**; Địa chỉ: Số 169 Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông **Dương Quyết Thắng** – Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền là bà **Nguyễn Thị Thanh Tùng** – Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ: số 43, đường C, phường M, quận S, TP Đ.

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành giữa các đương sự.

2. Nội dung hòa giải thành của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Huỳnh Thị Đ và ông Nguyễn Ngọc T (Giấy chứng nhận kết hôn số 116/2010, quyển số 01/2010, do Uỷ

ban nhân dân phường A, quận S, thành phố Đ cấp ngày 12/11/2010 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận giữa bà Huỳnh Thị Đ và ông Nguyễn Ngọc T về việc nuôi con chung như sau: Giao 03 con chung là Nguyễn Ngọc Hiếu N, sinh ngày 21/11/2011; Nguyễn Ngọc Hiếu V, sinh ngày 08/07/2014 và Nguyễn Ngọc Hiếu K, sinh ngày 17/11/2016 cho bà Huỳnh Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi. Ông Nguyễn Ngọc T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Thời gian thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con vào ngày 10 hằng tháng, bắt đầu vào tháng 5/2021 cho đến khi các con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Cả hai bên đương sự đều được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Đ và ông Nguyễn Ngọc T xác định vợ chồng không có.

- Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Đ và ông Nguyễn Ngọc T xác định vợ chồng có vay của Ngân hàng Chính sách Xã hội quận Sơn Trà theo Chương trình cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và hỗ trợ việc làm (Khoản vay: 6600000717036513) theo Hợp đồng số: 1068/2020/HD-TD ngày 05/02/2020. Thời hạn vay từ ngày 08/02/2020 đến ngày 08/02/2025. Nợ gốc tính đến ngày 07/4/2021 là 50.000.000 đồng, nợ lãi là 325.480 đồng, món vay phải hoàn trả vào ngày 08/02/2025.

Ngân hàng Chính sách xã hội quận Sơn Trà đồng ý cho bà Huỳnh Thị Đ tiếp tục thực hiện khoản vay theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết ngày 05/02/2020 và yêu cầu bà Đông phải hoàn trả đúng hạn vào ngày 08/02/2025.

*Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Trường hợp vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác mà họ không thực hiện được quyền đề nghị theo đúng thời hạn thì thời gian đó không tính vào thời hạn đề nghị.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường A;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Tài